

KINH 1337. TỤNG KINH¹

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, có Tỳ-kheo du hành trong nhân gian, nghỉ lại trong một khu rừng, siêng tụng kinh, siêng giảng thuyết, tinh tấn tư duy, đắc quả A-la-hán. Sau khi chứng quả rồi, không còn siêng tụng kinh, giảng thuyết nữa. Khi ấy có vị Thiên thần đang ở trong rừng đó, nói kệ:

*Tỳ-kheo! Ngài trước kia,
Ngài đêm siêng tụng tập;
Luôn vì các Tỳ-kheo,
Cùng luận nghĩa quyết định,
Nay, ngài đối pháp cú,
Im lặng không mở lời;
Không vì các Tỳ-kheo,
Cùng luận nghĩa quyết định.*

Lúc ấy, Tỳ-kheo kia nói kệ đáp:

*Xưa, vì chưa lìa dục,
Tâm thường ưa pháp cú;
Nay, vì đã lìa dục,
Việc tụng thuyết đã xong.
Trước, biết đạo đã đủ,
Thấy, nghe đạo làm gì?
Các thấy, nghe thế gian,
Bằng chánh trí buông hết.*

Sau khi Thiên thần nghe những gì Tỳ-kheo nói, hoan hỷ, tùy hỷ, liền biến mất.

¹. S. 10. Sajjhāya; N^o100(357).

². Để bản: bất tri 不知. Bản Nguyên-Minh: bất như 不如. Cf. Pāli: yaṃ kiñci diṭṭhaṃ va suttaṃ vā muttaṃ vā, aññāya nikkhepanamāhu santo, bất cứ những gì được thấy, nghe, biết, đều bằng chánh trí mà xả hết. Trong bản Hán, aññāya (bằng chánh trí), được hiểu là aññāṇa: vô tri.